

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh bảng giá quảng cáo trên các kênh VTVcab

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-THVN ngày 18/6/2018 của Tổng Giám đốc Đài THVN về việc Chuyển đổi Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam thành Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTT ngày 06/12/2013 của Bộ văn hóa Thể Thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh quảng cáo;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Kinh doanh thương mại;

QUYẾT ĐỊNH:

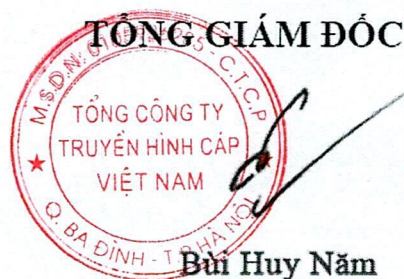
Điều 1. Ban hành đơn giá quảng cáo, Tỷ lệ giảm giá và các chế độ giá cho khách hàng đăng ký quảng cáo trên Hệ thống Truyền hình trả tiền VTVcab - Đài Truyền hình Việt Nam (có các phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023 đến khi có văn bản khác thay đổi về Bảng giá quảng cáo.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng Ban tài chính Kế toán, Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng Ban Kinh doanh thương mại, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Lãnh đạo Công ty;
- Lưu: VT.



PHỤ LỤC 1

BẢNG GIÁ ÁP DỤNG CÁC HỢP ĐỒNG QUẢNG CÁO

(Theo Quyết định số 117.../QĐ - VTVcab ngày 16 tháng 12 năm 2022)

I. ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO TVC

KÊNH ON SPORTS

1. Quảng cáo ngoài các chương trình trực tiếp

MÃ GIỜ	THỜI GIAN (khoảng từ...đến...)	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
C1	0h00 - 06h00	Trước, sau chương trình	1,500,000	1,800,000	3,000,000
C2	06h00 - 12h00	Trước, sau chương trình	1,800,000	2,100,000	3,600,000
C3	12h00 - 18h00	Trước, sau chương trình	2,100,000	2,400,000	4,200,000
C4	18h00 - 24h00	Trước, sau chương trình	2,400,000	3,000,000	4,800,000

2. Quảng cáo trong các chương trình được phát sóng trực tiếp.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
C5	Truyền hình trực tiếp các giải thể thao bản quyền trong nước: Tennis, bóng chuyền, cầu lông, Các giải bóng đá ..., và các chương trình tường thuật trực tiếp thể thao trong nước khác.	Đầu, trong, cuối chương trình	6,300,000	7,200,000	11,700,000
C6/1	Các chương trình bản tin sản xuất phát sóng trực tiếp.	Đầu, cuối chương trình	5,280,000	6,270,000	10,560,000
C6/2	Các chương trình bản tin sản xuất phát sóng trực tiếp.	Trong chương trình	7,260,000	8,580,000	13,860,000

C7	Truyền hình trực tiếp các giải thể thao bản quyền quốc tế như: Golf, Tennis (ATP, WTA, Grand Slam, Wimbledon, US Open, Davis Cup...), các môn thi đấu thuộc Olympic, Asian Games, các chương trình boxing, bóng rổ, bóng rổ nhà nghề Mỹ NBA, bóng bàn, ...; UEFA Nations League, giao hữu bóng đá quốc tế, VĐQG Brazil, VĐQG Mỹ, Copa America, Hà Lan, K-League, J-League, vòng loại Euro, vòng sơ loại UEFA Champions League vòng loại môn bóng đá thuộc Olympic, Asian Games...	Đầu, trong, cuối chương trình	13,500,000	15,750,000	26,250,000
----	---	-------------------------------	------------	------------	------------

3. Quảng cáo trong các chương trình sản xuất ghi hình không phát sóng trực tiếp.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
C8	Các chương trình sản xuất ghi hình (không phát trực tiếp) như: - Các game show, EPL Goal, các chuyên mục như Góc khuất, Café 24h,... - Các chương trình sản xuất đồng hành cùng các giải đấu trong nước và Quốc tế: Bình luận, muôn màu, nhật ký, Tổng hợp (Tổng hợp Laliga,...), show tổng hợp (Seria A show...) - Các chương trình sản xuất bên lề: Sân cỏ chủ nhật ...	Đầu, trong, cuối chương trình	6,600,000	7,800,000	12,600,000

4. Các chương trình thể thao đặc sắc.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
P1	Bình luận và Tường thuật trực tiếp các giải bóng đá bản quyền quốc tế như: VĐQG Tây Ban Nha (La Liga), Giải VĐQG: Đức - Italy - Pháp - Hạng Nhất Anh, Hạng Nhất Pháp, Cúp Liên đoàn Anh, Ligue 2 ...	Đầu, trong, cuối chương trình	17,500,000	21,250,000	32,500,000

P2/1	Tường thuật trực tiếp các chương trình sản xuất bên lề, trực tiếp như: Nhật ký, Bình luận và Muôn màu...của các giải: World Cup, Euro, AFF Cup, Asian Cup (nếu có đội tuyển VN), môn bóng đá nam thuộc SEA Games và Asian Games (nếu có đội tuyển VN)...	Đầu, cuối chương trình	8,580,000	9,900,000	13,860,000
P2/2	Tường thuật trực tiếp các chương trình sản xuất bên lề, trực tiếp như: Nhật ký, Bình luận và Muôn màu...của các giải: World Cup, Euro, AFF Cup, Asian Cup (nếu có đội tuyển VN), môn bóng đá nam thuộc SEA Games và Asian Games (nếu có đội tuyển VN)...	Trong chương trình	10,230,000	11,880,000	17,160,000
Tường thuật trực tiếp các trận đấu tại AFF Cup, Seagame, Asian Cup ...		Gửi báo giá trước khi diễn ra sự kiện			

KÊNH ON SPORTS+

A. Quảng cáo ngoài các chương trình trực tiếp.

MÃ GIỜ	THỜI GIAN (khoảng từ...đến...)	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
S1	0h00 - 06h00	Trước, sau chương trình	2,500,000	3,000,000	5,000,000
S2	06h00 - 12h00	Trước, sau chương trình	3,000,000	3,500,000	6,000,000
S3	12h00 - 18h00	Trước, sau chương trình	3,500,000	4,000,000	7,000,000
S4	18h00 - 24h00	Trước, sau chương trình	4,000,000	5,000,000	8,000,000

B. Quảng cáo trong các chương trình được phát sóng trực tiếp và ghi hình.

I. Trong các chương trình thể thao.

1. Quảng cáo trong các chương trình được phát sóng trực tiếp.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
S5	Truyền hình trực tiếp các giải thể thao bản quyền trong nước: Tennis, bóng chuyền, cầu lông, Các giải bóng đá ..., và các chương trình tường thuật trực tiếp thể thao trong nước khác.	Đầu, trong, cuối chương trình	7,000,000	8,000,000	13,000,000
S6/1	Các chương trình bản tin sân xuất phát trực tiếp.	Đầu, cuối chương trình	8,000,000	9,500,000	16,000,000
S6/2	Các chương trình bản tin sân xuất phát trực tiếp.	Trong chương trình	11,000,000	13,000,000	21,000,000

S7	Truyền hình trực tiếp các giải thể thao bản quyền quốc tế như: Golf, Tennis (ATP, WTA, Grand Slam, Wimbledon, US Open, Davis Cup....), các môn thi đấu thuộc Olympic, Asian Games, các chương trình boxing, bóng rổ, bóng rổ nhà nghề Mỹ NBA, bóng bàn, ...; UEFA Nations League, giao hữu bóng đá quốc tế, VĐQG Brazil, VĐQG Mỹ, Copa America, Hà Lan, K-League, J-League, vòng loại Euro, vòng sơ loại UEFA Champions League vòng loại môn bóng đá thuộc Olympic, Asian Games...	Đầu, trong, cuối chương trình	9,000,000	10,500,000	17,500,000
----	--	-------------------------------	-----------	------------	------------

2. Quảng cáo trong các chương trình sản xuất ghi hình không phát sóng trực tiếp.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
S8	Các chương trình sản xuất ghi hình (không phát trực tiếp) như: - Các game show, EPL Goal, các chuyên mục như Góc khuất, Café 24h, - Các chương trình sản xuất đồng hành cùng các giải đấu trong nước và Quốc tế: Bình luận, muôn màu, nhật ký, Tổng hợp (Tổng hợp Laliga,...), show tổng hợp (Seria A show...) - Các chương trình sản xuất bên lề: Sân cỏ chủ nhật ...	Đầu, trong, cuối chương trình	5,500,000	6,500,000	10,500,000

3. Các chương trình thể thao đặc sắc.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
P1	Bình luận và Tường thuật trực tiếp các giải bóng đá bản quyền quốc tế như: VĐQG Tây Ban Nha (La Liga), Giải VĐQG: Đức - Italy - Pháp - Hạng Nhất Anh, Hạng Nhất Pháp, Cúp Liên đoàn Anh, Ligue 2 ...	Đầu, trong, cuối chương trình	17,500,000	21,250,000	32,500,000

P2/1	Tường thuật trực tiếp các chương trình sản xuất bên lề, trực tiếp như: Nhật ký, Bình luận và Muôn màu...của các giải: World Cup, Euro, AFF Cup, Asian Cup (nếu có đội tuyển VN), môn bóng đá nam thuộc SEA Games và Asian Games (nếu có đội tuyển VN)...	Đầu, cuối chương trình	13,000,000	15,000,000	21,000,000
P2/2	Tường thuật trực tiếp các chương trình sản xuất bên lề, trực tiếp như: Nhật ký, Bình luận và Muôn màu...của các giải: World Cup, Euro, AFF Cup, Asian Cup (nếu có đội tuyển VN), môn bóng đá nam thuộc SEA Games và Asian Games (nếu có đội tuyển VN)...	Trong chương trình	15,500,000	18,000,000	26,000,000
Tường thuật trực tiếp các trận đấu tại AFF Cup, Seagame, Asian Cup ...			Gửi báo giá trước khi diễn ra sự kiện		

II. Quảng cáo trong các chương trình khác (Ca nhạc/Phim).

MÃ GIỜ	THỜI GIAN	CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
HS1	03:00 – 06:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	1,000,000	1,200,000	2,000,000
HS1G		Trong chương trình hoặc phim	2,000,000	2,400,000	4,000,000
HS2	06h00 - 10:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	4,000,000	4,200,000	5,500,000
HS2G		Trong chương trình hoặc phim	6,000,000	6,200,000	7,500,000
HTr1	10:00 – 12:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	4,500,000	5,000,000	7,000,000
HTr1G		Trong chương trình hoặc phim	7,000,000	7,500,000	10,000,000

HTr2	12:00 – 14:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	10,000,000	11,200,000	15,000,000
HTr2G		Trong chương trình hoặc phim	13,000,000	14,000,000	19,000,000
HC1	14:00 – 17:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	5,000,000	6,000,000	8,000,000
HC1G		Trong chương trình hoặc phim	6,000,000	6,800,000	10,000,000
HT1	17:00 – 21:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	10,000,000	11,200,000	15,000,000
HT1G		Trong chương trình hoặc phim	13,000,000	14,000,000	19,000,000
HT2	21:00 – 24:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	7,000,000	7,800,000	12,000,000
HT2G		Trong chương trình hoặc phim	9,000,000	11,000,000	15,000,000
HK	00:00 – 03:00	Trước và sau chương trình hoặc phim	1,000,000	1,200,000	2,000,000
HKG		Trong chương trình hoặc phim	2,000,000	2,400,000	4,000,000

KÊNH ON FOOTBALL

1. Quảng cáo ngoài các chương trình trực tiếp.

MÃ GIỜ	THỜI GIAN (khoảng từ...đến...)	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
N1	0h00 - 06h00	Trước, sau chương trình	2,500,000	3,000,000	5,000,000
N2	06h00 - 12h00	Trước, sau chương trình	3,000,000	3,500,000	6,000,000
N3	12h00 - 18h00	Trước, sau chương trình	3,500,000	4,000,000	7,000,000
N4	18h00 - 24h00	Trước, sau chương trình	4,000,000	5,000,000	8,000,000

2. Quảng cáo trong các chương trình được phát sóng trực tiếp.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
N5	Truyền hình trực tiếp các giải thể thao bản quyền trong nước: Tennis, bóng chày, cầu lông, Các giải bóng đá..., và các chương trình tường thuật trực tiếp thể thao trong nước khác.	Đầu, trong, cuối chương trình	7,000,000	8,000,000	13,000,000
N6/1	Các chương trình bản tin sân xuất phát sóng trực tiếp.	Đầu, cuối chương trình	8,000,000	9,500,000	16,000,000
N6/2	Các chương trình bản tin sân xuất phát sóng trực tiếp	Trong chương trình	11,000,000	13,000,000	21,000,000
N7	Truyền hình trực tiếp các giải thể thao bản quyền quốc tế như: Golf, Tennis (ATP, WTA, Grand Slam, Wimbledon, US Open, Davis Cup...), các môn thi đấu thuộc Olympic, Asian Games, các chương trình boxing, bóng rổ, bóng rổ nhà nghề Mỹ NBA, bóng bàn, ...; UEFA Nations League, giao hữu bóng đá quốc tế, VĐQG Brazil, VĐQG Mỹ, Copa America, Hà Lan, K-League, J-League, vòng loại Euro, vòng sơ loại UEFA Champions League vòng loại môn bóng đá thuộc Olympic, Asian Games...	Đầu, trong, cuối chương trình	13,500,000	15,750,000	26,250,000

3. Quảng cáo trong các chương trình sản xuất ghi hình không phát sóng trực tiếp.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
N8	Các chương trình sản xuất ghi hình (không phát trực tiếp) như: - Các game show, EPL Goal, các chuyên mục như Góc khuất, Café 24h, - Các chương trình sản xuất đồng hành cùng các giải đấu trong nước và Quốc tế: Bình luận, muôn màu, nhật ký, Tổng hợp (Tổng hợp Laliga,...), show tổng hợp (Seria A show...) - Các chương trình sản xuất bên lề: Sân cỏ chủ nhật ...	Đầu, trong, cuối chương trình	8,250,000	9,750,000	15,750,000

4. Các chương trình thể thao đặc sắc.

MÃ CHƯƠNG TRÌNH	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
P1	Bình luận và Tường thuật trực tiếp các giải bóng đá bản quyền quốc tế như: VĐQG Tây Ban Nha (La Liga), Giải VĐQG: Đức - Italy - Pháp - Hạng Nhất Anh, Hạng Nhất Pháp, Cúp Liên đoàn Anh, Ligue 2 ...	Đầu, trong, cuối chương trình	17,500,000	21,250,000	32,500,000
P2/1	Tường thuật trực tiếp các chương trình sản xuất bên lề, trực tiếp như: Nhật ký, Bình luận và Muôn màu...của các giải: World Cup, Euro, AFF Cup, Asian Cup (nếu có đội tuyển VN), môn bóng đá nam thuộc SEA Games và Asian Games (nếu có đội tuyển VN)...	Đầu, cuối chương trình	13,000,000	15,000,000	21,000,000

P2/2	Tường thuật trực tiếp các chương trình sản xuất bên lề, trực tiếp như: Nhật ký, Bình luận và Muôn màu...của các giải: World Cup, Euro, AFF Cup, Asian Cup (nếu có đội tuyển VN), môn bóng đá nam thuộc SEA Games và Asian Games (nếu có đội tuyển VN)...	Trong chương trình	15,500,000	18,000,000	26,000,000
Tường thuật trực tiếp các trận đấu tại AFF Cup, Seagame, Asian Cup ...		Gửi báo giá trước khi diễn ra sự kiện			

KÊNH ON SPORTS NEWS

1. Quảng cáo TVC ngoài các chương trình trực tiếp và sản xuất ghi hình

Mã giờ	Thời gian	Đơn giá quảng cáo (Đơn vị tính: VNĐ)		
		10 giây	15 giây	30 giây
TT1	00h00 – 08h00	1,000,000	1,500,000	2,200,000
TT2	08h00 – 12h00	2,000,000	2,600,000	4,500,000
TT3	12h00 – 18h00	2,200,000	2,800,000	5,000,000
TT4	18h00 – 22h00	3,200,000	4,400,000	7,200,000
TT5	22h00 -24h00	2,600,000	4,000,000	6,600,000

2. Quảng cáo TVC trong các chương trình trực tiếp và ghi hình.

Mã chương trình	Nội dung	Đơn giá quảng cáo (Đơn vị tính: VNĐ)		
		10 giây	15 giây	30 giây
TT1L	Các chương trình bản tin sản xuất phát trực tiếp và ghi hình như: Bản tin thể thao Việt Nam live, Thế giới thể thao, bản tin On Sports world, bản tin Golfing world, Bản tin thế giới thể thao lúc 6h, talkshow, nhật ký ...	13,200,000	15,600,000	25,200,000
TT2L	Trực tiếp các giải thể thao bản quyền trong nước như: Bóng đá, tennis, cầu lông, bóng chuyên, golf, bóng rổ ...	10,500,000	12,000,000	19,500,000
TT3L	Trực tiếp các Giải thể thao bản quyền quốc tế như: Tennis, Golf, bóng rổ, boxing ... (Không bao gồm môn bóng đá)	14,000,000	15,750,000	24,000,000
TT4L	Bình luận và Tường thuật trực tiếp các giải bóng đá bản quyền quốc tế như: VĐQG Tây Ban Nha (La Liga), Giải VĐQG: Đức - Italy - Pháp - Hạng Nhất Anh, Hạng Nhất Pháp, Cúp Liên đoàn Anh, Ligue 2 ...	17,500,000	21,250,000	32,500,000
Tường thuật trực tiếp các trận đấu tại AFF Cup, Seagame, Asian Cup ...		Gửi báo giá trước khi diễn ra sự kiện		

KÊNH ON GOLF

1. Quảng cáo ngoài các chương trình trực tiếp.

Mã giờ	Thời gian	Đơn giá quảng cáo (Đơn vị tính: VNĐ)		
		10 giây	15 giây	30 giây
G1	00h00 - 08h00	1,600,000	2,000,000	3,000,000
G2	08h00 - 12h00	2,800,000	3,600,000	6,000,000
G3	12h00 - 18h00	3,000,000	4,000,000	7,200,000
G4	18h00 - 22h00	6,900,000	9,000,000	15,000,000
G5	22h00 - 24h00	3,600,000	5,600,000	9,200,000

2. Quảng cáo trong các chương trình trực tiếp và chương trình sản xuất ghi hình.

Mã chương trình	Chương trình	Đơn giá quảng cáo (Đơn vị tính: VNĐ)		
		10 giây	15 giây	30 giây
G7	Chương trình sản xuất phát trực tiếp hoặc ghi hình.	9,000,000	10,500,000	17,500,000
G8	Các giải thể thao trong nước (Không bao gồm giải Golf)	8,000,000	9,250,000	15,000,000
G9	Các giải thể thao quốc tế (Không bao gồm giải Golf và bóng đá)	11,400,000	13,200,000	21,600,000
G10	Giải Golf trong nước	11,000,000	13,200,000	23,375,000
G11	Giải Golf quốc tế	12,650,000	15,125,000	24,750,000
G12	Bình luận và Tường thuật trực tiếp các giải bóng đá bản quyền quốc tế như: VĐQG Tây Ban Nha (La Liga), Giải VĐQG: Đức - Italy - Pháp - Hạng Nhất Anh, Hạng Nhất Pháp, Cúp Liên đoàn Anh, Ligue 2 ...	17,500,000	21,250,000	32,500,000

KÊNH VTVcab 7- SỨC KHỎE CUỘC SỐNG

Mã giờ	Thời gian	Vị trí quảng cáo	Đơn giá quảng cáo (Đơn vị tính: VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
Q1	00h00-09h00	Trước/ sau chương trình	800,000	960,000	1,600,000
Q1G		Trong chương trình	1,000,000	1,200,000	2,000,000
Q2	09h00-11h00	Trước, sau chương trình hoặc phim	2,000,000	2,400,000	4,000,000
Q2G		Trong chương trình hoặc phim	2,500,000	3,000,000	5,000,000
Q3	11h00-13h00	Trước và sau chương trình hoặc phim	4,500,000	5,400,000	9,000,000
Q3G		Trong chương trình hoặc phim	6,000,000	7,200,000	12,000,000
Q4	13h00-15h00	Trước và sau chương trình	3,000,000	3,600,000	6,000,000
Q4G		Trong chương trình	3,750,000	4,500,000	7,500,000
Q5	15h00-17h00	Trước và sau chương trình hoặc phim	3,750,000	4,500,000	7,500,000
Q5G		Trong chương trình hoặc phim	4,500,000	5,400,000	9,000,000
Q6	17h00-19h00	Trước và sau chương trình hoặc phim	4,500,000	5,400,000	9,000,000
Q6G		Trong chương trình hoặc phim	6,000,000	7,200,000	12,000,000
Q7	19h00-22h00	Trước và sau chương trình hoặc phim	7,500,000	8,600,000	10,000,000
Q7G		Trong chương trình hoặc phim	9,000,000	10,800,000	14,400,000
Q8	22h00-24h00	Trước và sau chương trình	2,000,000	2,400,000	4,000,000
Q8G		Trong chương trình	2,500,000	3,000,000	5,000,000

KÊNH VTVcab 8 - BIBI

Mã giờ	Thời gian	Vị trí quảng cáo	Đơn giá quảng cáo (VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
K1	00h-08h00	Trước, sau, trong chương trình	2,100,000	2,800,000	4,680,000
K2	08h00 – 10h00	Trước, sau, trong chương trình	3,480,000	4,680,000	7,800,000
K3	10h00 – 13h00	Trước, sau, trong chương trình	3,300,000	4,300,000	7,300,000
K4	13h00 – 16h00	Trước, sau, trong chương trình	3,500,000	4,700,000	7,900,000
K5	16h00 – 19h00	Trước, sau chương trình	4,500,000	5,900,000	9,800,000
K6		Trong chương trình	6,500,000	9,000,000	14,500,000
K7	19h00 – 21h30	Trước, sau, trong chương trình	5,200,000	6,800,000	11,500,000
K8	21h30 – 24h00	Trước, sau, trong chương trình	2,100,000	2,900,000	4,700,000

KÊNH VTVcab 15 – UM channel

Mã giờ	Khung giờ	Vị trí quảng cáo	Đơn giá quảng cáo (VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
J1	06h00 – 08h00	Trước, sau, trong chương trình	1,800,000	2,300,000	3,900,000
J2	08h00 – 11h00		3,900,000	4,800,000	8,400,000
J3	11h00 – 13h00		4,500,000	6,000,000	9,000,000
J5	13h00 – 16h00		4,200,000	5,400,000	8,250,000
J6	16h00 – 19h00		3,900,000	4,800,000	8,400,000
J7	19h00 – 22h00		6,000,000	7,200,000	15,000,000
J8	22h00 – 24h00		2,600,000	3,200,000	5,600,000
Các chương trình đặc sắc, tường thuật trực tiếp		Đơn giá được ban hành trước khi diễn ra chương trình			



Kênh VTVcab 21 – Cartoon Kids

Mã giờ	Thời gian	Vị trí quảng cáo	Đơn giá quảng cáo (VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
SV1	6h00-7h30	Trước, sau, trong chương trình	2,300,000	3,200,000	5,500,000
SV2	7h30-9h30	Trước, sau, trong chương trình	2,500,000	3,500,000	6,300,000
SV3	9h30-11h00	Trước, sau, trong chương trình	2,800,000	3,900,000	6,900,000
SV4	11h00-13h30	Trước, sau, trong chương trình	3,950,000	5,700,000	7,500,000
SV5	13h30-16h30	Trước, sau, trong chương trình	6,000,000	8,500,000	12,500,000
SV6	16h30-18h00	Trước, sau chương trình	5,300,000	7,500,000	10,100,000
SV7		Trong chương trình	6,500,000	9,400,000	12,900,000
SV8	18h00-20h00	Trước, sau chương trình	6,600,000	9,500,000	13,000,000
SV9		Trong chương trình	8,400,000	11,900,000	16,200,000
SV10	20h00-22h00	Trước, sau, trong chương trình	7,800,000	11,100,000	15,100,000
SV11	22h00-24h00	Trước, sau, trong chương trình	2,700,000	3,850,000	6,100,000

Kênh VTVcab 22 – Life TV

Mã giờ	Thời gian	Vị trí quảng cáo	Đơn giá quảng cáo (VNĐ)		
			10 giây	15 giây	30 giây
L1	0h00-6h00	Trước, sau, trong chương trình	630,000	900,000	1,500,000
L2	06h00 – 10h00		840,000	1,080,000	1,860,000
L3	10h00 – 12h00		1,620,000	2,250,000	3,600,000
L4	12h00 – 14h00		2,340,000	3,150,000	5,220,000
L5	14h00 – 18h00		1,620,000	2,250,000	3,600,000
L6	18h00 – 20h00		2,250,000	2,880,000	4,950,000
L7	20h00 – 22h00		2,520,000	3,330,000	5,400,000
L8	22h00 – 24h00		1,080,000	1,500,000	2,400,000

II. ĐƠN GIÁ CÁC LOẠI HÌNH QUẢNG CÁO KHÁC TRÊN VTVcab

1. Đơn giá tự giới thiệu doanh nghiệp - Ngoài chương trình trực tiếp.

Mã giờ (*)	Thời gian	Đơn giá quảng cáo (Đơn vị tính: VNĐ/PHÚT)		
		Từ 01 – 03 phút	Trên 03 – 05 phút	Trên 05 phút
TV 1	0h00-6h00	1,000,000	800,000	500,000
TV 2	06h00 - 12h00	2,000,000	1,600,000	1,200,000
TV 3	12h00 - 18h00	4,000,000	2,800,000	1,800,000
TV 4	18h00 - 24h00	5,500,000	3,600,000	2,400,000

2. Đơn giá booking tự giới thiệu - Trong chương trình trực tiếp.

Mã giờ (*)	Thời gian	Đơn giá quảng cáo/phút	Ghi chú
TV	0h00 - 24h00	Đơn giá bằng 50% đơn giá TVC cùng thời lượng cùng mã giờ	Các chương trình trực tiếp là các chương trình do VTVcab sản xuất hoặc có bản quyền và được phát sóng trực tiếp trên các kênh VTVcab

3. Logo sân khấu/trường quay (hoặc logo cá chương trình trong trường hợp thay thế logo sân khấu/trường quay)

STT	Thời lượng Chương trình	Đơn giá (VNĐ)
		(01 Logo/ CT)
A. Trong các chương trình phát sóng không trực tiếp		
1	Từ 1 đến 30 phút	7,500,000
2	Trên 30 phút đến 60 phút	12,000,000
3	Trên 60 phút	18,000,000
B. Trong các chương trình phát sóng trực tiếp		
1	Từ 1 đến 30 phút	12,000,000
2	Trên 30 phút đến 60 phút	20,000,000
3	Trên 60 phút	35,000,000

4. Đơn giá phát sóng chương trình trên truyền hình.

STT	Thời lượng chương trình	Đơn giá (VNĐ)
A. Chương trình không trực tiếp		
1	Từ 1 đến 30 phút	8,500,000
2	Trên 30 phút đến 60 phút	19,500,000
3	Trên 60 phút	28,000,000
B. Chương trình trực tiếp		
1	Từ 1 đến 30 phút	18,000,000
2	Trên 30 phút đến 60 phút	38,000,000
3	Trên 60 phút	55,000,000

5. Đơn giá pop up, logo góc, chạy chữ ...

STT	Hình thức	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
5.1	Pop up, logo xoay, logo bật góc, logo góc, chạy chữ trong chương trình trực tiếp.	4,000,000 VNĐ/lần/10 giây	Kích thước Popup, logo được quy định tại từng thời điểm phát sóng
	Pop up, logo xoay, logo bật góc, logo góc, chạy chữ trong chương trình không trực tiếp.	2,000,000 VNĐ/lần/10 giây	
5.2	Hình gạt trong chương trình trực tiếp:	5,000,000 VNĐ/lần/5 giây	(Chỉ áp dụng cho Nhà tài trợ CT, các CT phù hợp hoặc quảng cáo trọn gói).
	Hình gạt trong chương trình phát lại:	2,500,000 VNĐ/lần/5 giây	
5.3	Panel đính kèm trailer (Phát ngoài chương trình và trong các khung giờ trống - không trực tiếp)	3,000,000 VNĐ/Panel/5 giây	
5.4	Panel trong chương trình (5 giây)	Tính bằng 70% đơn giá TVC 10 giây cùng mã giờ	
5.5	Doanh nghiệp tự giới thiệu sản phẩm, trailer giới thiệu chương trình phát sóng trong khung giờ trực tiếp	Đơn giá tính bằng 50% đơn giá TVC cùng thời lượng cùng mã giờ.	Gồm những chương trình phát sóng về công nghệ, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, tính năng tác dụng của sản phẩm doanh nghiệp
5.6	Các hình thức khác:	Theo thỏa thuận	

QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Panel là băng hình quảng cáo tín hiệu có thời lượng 5s (thường có nội dung là hình ảnh và slogan của đơn vị quảng cáo).
2. TVC: là băng hình quảng cáo động trên truyền hình (giới thiệu về thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ...) có thời lượng quy chuẩn 5s, 10s, 15s, 20s, 30s...
3. Đơn giá quảng cáo chưa bao gồm thuế GTGT. Thuế GTGT sẽ được tính theo quy định của nhà nước tại thời điểm xuất hóa đơn.
4. Đơn giá chưa bao gồm phí Vị trí ưu tiên (VTUT). Khách hàng chọn vị trí ưu tiên (VTUT) cộng thêm 5% căn cứ đơn giá TVC 30s tại thời điểm phát sóng (không giảm giá VTUT). Các nhà tài trợ được ưu tiên chọn VTUT trước.
5. Các TVC quảng cáo được tính theo mức thời lượng chuẩn 10 giây, 15 giây, 30 giây.
6. TVC có thời lượng trên mức chuẩn được tính theo đơn giá có thời lượng cao hơn kế tiếp.
7. Đơn giá TVC 20 giây = 75% TVC 30 giây; Đơn giá TVC 45 giây = 150% Đơn giá TVC 30s; Đơn giá TVC 60 giây = 200% đơn giá TVC 30 giây.
8. Thời điểm phát sóng thực tế có thể dao động sớm/muộn 30 phút so với khung phát sóng.
9. Trong bảng giá này, quảng cáo "trong chương trình" có nghĩa là các quảng cáo (i) phát sóng sau hình hiệu bắt đầu chương trình - trước hình hiệu kết thúc chương trình và/hoặc (ii) phát sóng giữa chương trình.
10. Trong quá trình thực hiện nếu có những thay đổi về đơn giá quảng cáo, VTVcab sẽ thông báo trước cho quý khách hàng ít nhất là 10 ngày tính đến ngày thực hiện điều chỉnh.

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Bùi Huy Năm

Phụ lục số 02
BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO ÁP DỤNG CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH
BÁN HÀNG TRÊN VTVcab
(Theo Quyết định số 1117.../QĐ – VTVcab ngày 16/12/2022)

Kênh phát sóng	Đơn giá/phút (VNĐ)
Các kênh VTVcab sản xuất nội dung	2,000,000

Ghi chú :

- Đơn giá chưa bao gồm thuế GTGT;
- Thời gian phát sóng: Trước hoặc sau chương trình
- Khung giờ không ưu tiên phát sóng TV Shopping:
 - + Từ 11h00 đến 13h00
 - + Từ 16h00 đến 21h00
- Chương trình có độ dài không quá 05 phút tư vấn, giới thiệu và bán sản phẩm qua truyền hình.
- Đơn giá áp dụng phát sóng trên các kênh VTVcab sản xuất nội dung. Nội dung chương trình TV Shopping sẽ được VTVcab kiểm duyệt trước khi phát trên kênh, đảm bảo phù hợp với nội dung kênh.
- Không áp dụng phát 2 lần cùng một nội dung TV Shopping trong cùng một khung giờ.

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2022

TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Huy Năm